

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS - ST

Ngày: 25/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Nguyễn Thị Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 03/2025/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Quý N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/12/2001; tại khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Quý B, sinh năm 1974; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Anh Phan Hồng M, sinh năm 2002 (Đã chết).

Địa chỉ: Khối P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện của bị hại: Ông Phan Hồng V, sinh năm 1975, vắng mặt.

Địa chỉ: Khối P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Anh Phan Văn L, sinh năm 1995, vắng mặt.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 08/10/2024, Nguyễn Quý N (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 15/5/2024, có giá trị đến ngày 15/5/2034) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K-236.40 chở anh Phan Văn L, sinh năm 1995 (cùng trú tại khối T, phường Q, thị xã H) đi từ thành phố V, tỉnh Nghệ An về phường Q, thị xã H. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận thị xã H thì N điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải từ đường Q hướng đi xuống phường Q, thị xã H trên đường T. Khi xe di chuyển gần đến lối mở

dải phân cách rộng 26m60 (thuộc khối T, phường Q, thị xã H) thì N điều khiển xe ô tô di chuyển với tốc độ chậm, trên làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách và bật đèn xin đường bên trái để chuyển hướng quay đầu qua lối mở dải phân cách đến quán bún phở gần đó để ăn tối. Lúc này, N quan sát thấy ở phần đường ngược chiều có xe mô tô biển kiểm soát 37L1-771.76 do anh Phan Hồng M (sinh năm 2002, trú tại khối P, phường Q, thị xã H) điều khiển đang di chuyển theo hướng phường Q đi Quốc lộ A với tốc độ nhanh, cách vị trí xe ô tô của N khoảng 800m nhưng N nghĩ rằng xe mô tô đang ở khoảng cách xa nên không dừng xe lại nhường đường mà tiếp tục rà phanh đi chậm để quay đầu xe. Khi đầu xe ô tô biển kiểm soát 37K-236.40 đi đến làn đường dành cho xe cơ giới bên phải theo hướng phường Q đi Quốc lộ A thì va chạm với bên trái đầu xe mô tô biển kiểm soát 37L1-771.76 dẫn đến tai nạn giao thông. Sau va chạm, anh Phan Hồng M bị hất văng về phía trước, xe mô tô kẹt vào bên phải đầu xe ô tô. Hậu quả: Anh Phan Hồng M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ sau đó tử vong, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT – VKS-HM, ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quý N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đó truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quý N từ 15-18 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30-36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 37K-236.40; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với xe ô tô biển số 37K-236.40. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên miễn xét.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 37L1-771.76; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe mô tô biển số 37L1-771.76. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp nên miễn xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 15/5/2024, có giá trị đến ngày 15/5/2034 đối với Nguyễn Quý N cần trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Hiện nay, bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và đã tự nguyện sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, sơ đồ bản ảnh hiện trường, kết luận pháp y và kết luận luận giám định hiện trường tai nạn; Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/10/2024, Nguyễn Quý N có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 37K-236.40 di chuyển từ đường Q đi phường Q, thị xã H trên đường T. Khi đi đến lối mở dải phân cách (thuộc khối T, phường Q, thị xã H) do khi chuyển hướng quay đầu xe không nhường đường cho xe di chuyển trên phần đường ngược chiều nên phần phía trước bên phải đầu xe ô tô biển kiểm soát 37K-236.40 do Nguyễn Quý N điều khiển đã va chạm với phần phía trước bên trái đầu xe mô tô biển kiểm soát 37L1-771.76 do anh Phan Hồng M điều khiển đang đi ngược chiều gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Phan Hồng M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ sau đó tử vong. Hành vi này của Nguyễn Quý N đã vi phạm quy định tại khoản 2 điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Quý N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do không chấp hành pháp luật nên đã gây ra hậu quả làm chết người.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và gây ra tổn thất tinh thần cho người thân bị hại. Tai nạn giao thông hiện nay là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Vì vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, thiệt hại về người nên cần thiết phải xử phạt nghiêm bị cáo, để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo Nguyễn Quý N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại có đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Vì vậy xử phạt bị cáo mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Hiện nay, bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền

100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và đã tự nguyện sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 37K-236.40; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với xe ô tô biển số 37K-236.40. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên miễn xét.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 37L1-771.76; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe mô tô biển số 37L1-771.76. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp nên miễn xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 15/5/2024, có giá trị đến ngày 15/5/2034 đối với Nguyễn Quý N cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quý N 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quý N cho UBND phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quý N 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số No 400238005383 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 15/5/2024, có giá trị đến ngày 15/5/2034 mang tên Nguyễn Quý N có tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T; Buộc bị cáo Nguyễn Quý N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo

lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đại diện cho bị hại;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn